TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70**/2022/HS-ST
Ngày: 06 – 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Sĩ

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29/4/2022 và 06/5/2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Hoàng T; sinh năm: 1988, tại Đ; hộ khẩu thường trú: Ấp T3, xã P, huyện T, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Ấp T3, xã P, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Loan P, sinh năm: 1964; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh (*có mặt*)

* *Bị hại:* Võ Văn L (đã chết)

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông Võ Tú E, sinh năm: 1980; địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B (cha ruột của bị hại). Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987; địa chỉ cư trú: Khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh B (mẹ ruột của bị hại). Vắng mặt

* *Bị đơn dân sự:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải T; địa chỉ: 268S đường L, khu phố 1, phường L, quận T, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông T, sinh năm: 1974; địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện C, tỉnh T (theo văn bản ủy quyền đề ngày 18/11/2020). Vắng mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm: 1982; địa chỉ cư trú: Khu phố 3B, phường T, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 17/11/2020, Phạm Hoàng T có giấy phép lái xe hạng C lái xe ô tô tải, chạy thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải T, điều khiển xe ô tô tải có cẩu, biển số 51C-793.61 chở hàng từ thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương để giao hàng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe trên đoạn đường Quốc lộ 13, đến ngã tư giao nhau với đường vành đai số 04, thuộc khu phố 4, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, do đèn tín hiệu giao thông màu đỏ nên T dừng xe chờ ở vị trí đầu tiên và bật đèn tín hiệu rẽ trái. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh, T điều khiển xe chạy vừa đến hết đầu dãy phân cách thì chuyển hướng rẽ trái vào đường vành đai số 04 hướng đến cầu Thới An. Do T điều khiển xe chuyển hướng sớm, nên xe ô tô biển số 51C-793.61 đã va chạm với xe mô tô biển số 71S7-2061 do anh Võ Văn L (sinh năm 2003, nơi thường trú: ấp P, xã Q, huyện K, tỉnh Đ) điều khiển, đang lưu thông trên đường Quốc lộ 13 theo hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm anh L bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương thì tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư Quốc lộ 13 giao nhau với đường Vành đai số 4, có đèn tín hiệu giao thông, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường khô ráo. Đoạn đường Quốc lộ 13 chia làm hai phần đường ngược chiều nhau, phần đường hướng đi từ Bến Cát đến thành phố thủ Dầu Một rộng 10,80m, chia làm 3 làn đường. Làn đường ô tô rộng 3,40m, làn đường ô tô tải rộng 3,80m, làn xe mô tô rộng 3,60m, đoạn đường Vành đai số 4 chia làm 02 phần đường, đường mô tô rộng 7,50m, ô tô rộng 11,50m.

- Lấy lề phải theo hướng xe lưu thông từ thị xã Bến Cát đến Sở Sao làm lề chuẩn, lấy trụ biển báo chỉ đường, trên đường trong lề làm lề chuẩn làm điểm mốc.

- Xe mô tô biển số 71S7-2061 ngã tại hiện trường tại giao lộ Quốc lộ 13 – đường Vành đai số 4 có đầu xe chệch về Sở Sao, đuôi xe hướng về thị xã Bến Cát. Trục bánh trước cách lề chuẩn 1,20 m, trục bánh sau cách lề chuẩn 1,60m, cách tâm giao lộ Quốc lộ 13 đường Vành đai số 04 là 9,70m.

- Xe ô tô tải biển số 51C-79.361 đỗ tại phần đường Vành đai số 4, hướng về cầu Thới An, đuôi xe hướng về vòng xoay Ecolake. Trục bánh sau thứ ba bên trái cách lề chuẩn 56,40m, trục bánh sau thứ 3 bên phải cách lề chuẩn 56,50 m, trục bánh trước bên trái cách lề chuẩn 67,90m, trục bánh trước bên trái cách lề chuẩn là 68m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông:

- Xe ô tô biển số 51C-79.631 bị trầy xước cảng hông, vè bánh sau thứ hai bên phải sang trái dài 0m60, rộng 0m12 cách mặt đất 0m70 còn vết sơn màu xanh; trầy xước bánh thứ hai bên phải cách tâm bánh 0m40, dài 0m20, rộng 0m11 dưới chữ "U" trên vỏ 0m14;

- Xe mô tô biển số 71S1-2061 bị bể vỏ trước, mặt nạ trước; bể bung đèn chiếu sáng và hai xi nhan trước, cong cổ xe về phía sau, bể hai cánh bửng.

- Theo Kết luận định giá tài sản ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Bến Cát, kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 71S7-2061 là 2.614.000 đồng.

- Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 894/GĐPY ngày 20/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Võ Văn L là đa chấn thương, chấn thương sọ não.

Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn (Ethanol) ngày 17/11/2020 của Bệnh viện đa khoa Mỹ Phước: Võ Văn L có nồng độ cồn (Ethanol) là 0.3mmol/L x 4,608 = 1.382 miligam/100ml; Phạm Hoàng T có nồng độ cồn (Ethannol) là 0.3mmol/L x 4,608 = 1.382 miligam/100ml, lấy lúc 19 giờ 22 phút ngày 17/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 80.000.000đ, ông E, bà H không yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 08/CT – VKS ngày 21/12/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau tai nạn, Kết luận giám định pháp y tử thi số 894/KLGĐ ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và đồng ý với tội danh và Điều luật Viện kiểm sát truy tố.

Tại công văn số 12/CV – VKS – BC ngày 31/3/2022 cũng như tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý đối với toàn bộ nội dung Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng số 08/CT - VKSBC ngày 21/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố, đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 16 giờ ngày 17/11/2020, tại ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 13 và đường Vành đai số 4, Phạm Hoàng T có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51C-793.61 trên đường Quốc lộ 13, rẽ trái vào đường Vành đai số 04 nhưng đã chuyển hướng sớm, không lưu thông vào đến tâm giao lộ, thiếu quan sát đối với phương tiện lưu thông ngược chiều nên đã va chạm đối với xe mô tô biển số 71S1-2061 do anh Võ Văn L điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều, làm anh L bị thương nặng và tử vong sau đó tại bệnh viện.

[2.2] Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 15, khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm anh L tử vong, xâm hại đến trật tự giao thông công cộng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi điều khiển xe chuyển hướng không đảm bảo an toàn, có nồng độ

cồn khi tham gia giao thông là vi phạm pháp luật, có thể gây tai nạn nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi vô ý. Từ những nhận định nêu trên đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng làm anh L tử vong, gây tổn thất về tinh thần không gì bù đắp được cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, trong vụ án này, lỗi một phần thuộc về bị hại, tham gia giao thông khi có nồng độ cồn, không có giấy phép lái xe, thiếu quan sát, khi một phần xe của bị cáo điều khiển đã lưu thông qua đường vành đai 04 nhưng bị hại vẫn va đụng vào phần đuôi xe của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã chủ động tác động Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải T là bị đơn dân sự để tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 80.000.000 đồng, gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh, an toàn xã hội, do đó căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo đồng thời Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì khác nên không xem xét. Bị đơn dân sự không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại nên không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số kiểm soát 71S1 – 2061 chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thanh L, đã được trao trả; 01 xe ô tô tải biển số kiểm

soát 51C – 793.61, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 189587, 01 chứng nhận kiểm định xe thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải T, người đại diện công ty là ông T đã nhận lại; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng C số 790154260284 của Phạm Hoàng T đã trả lại cho T là phù hợp.

[9] Đối với chủ xe mô tô 71S – 2061 là bà Nguyễn Thị Thanh L, bị hại L lấy xe đi nhưng bà không biết, thiệt hại do xe bị hư hỏng bà đã được thanh toán, bà không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2022).

Giao bị cáo Phạm Hoàng T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đ, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Hoàng T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND T.Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã P, H. T, tỉnh Đ;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự; NCQLNVLQ;
- Lưu H.s; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Nga